

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ GIÁ RAI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HNGĐ-ST

Ngày 22 - 9 - 2020

V/v tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Phai**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Ông **Lương Chí Nguyên**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Đào** – Cán bộ Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 401/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXX-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Anh **Trương Vũ C**, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khóm 7, phường L, thị xã G, tỉnh B (Có mặt).

*- Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp 9, xã Phong Thạnh Đ, thị xã G, tỉnh B (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 8 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trương Vũ C trình bày:*

*- Về hôn nhân:* Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau vào năm 2017 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Sau khi cưới thì anh chị sống tại nhà cha mẹ ruột của anh. Anh chị sống hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2017 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn bắt nguồn từ việc chị Hương có mẫu thuẫn với mẹ ruột của anh từ những sinh hoạt hằng ngày. Anh đã cố gắng dung hòa nhưng không được. Từ đó dẫn đến việc vợ chồng bắt

đồng quan điểm, cãi vã nhau thường xuyên. Cha mẹ hai bên cũng từ đó mà mâu thuẫn nhau. Anh chị không còn chung sống với nhau gần 02 năm nay, hiện chị Hương đang sống nhà cha mẹ chị Hương. Anh thấy rằng cuộc sống hôn nhân của anh chị không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn được và anh cũng không còn tình cảm gì với chị Hương nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Hương.

- *Về con chung*: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung tên Trương Ngọc Lan, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2017, hiện cháu Lan đang sống cùng chị Hương. Khi ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị Hương được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:*

- *Về hôn nhân*: Chị thống nhất với lời trình bày của anh Trương Vũ C thời gian kết hôn, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Sau khi cưới thì anh chị ở chung cha mẹ anh Cảnh. Trong cuộc sống chung thì vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Nguyên nhân anh Cảnh yêu cầu ly hôn là do mâu thuẫn giữa chị và mẹ ruột anh Cảnh nhưng anh Cảnh không dung hòa được. Khi xảy ra mâu thuẫn thì mẹ anh Cảnh kêu anh Cảnh chở chị về nhà cha mẹ ruột của chị ở khoảng gần 02 năm nay, anh Cảnh vẫn tới lui thăm chị và con. Nay chị không đồng ý ly hôn vì tôi vẫn còn thương chồng và muốn hàn gắn tình cảm để đoàn tụ.

- *Về con chung*: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung tên Trương Ngọc Lan, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2017, hiện cháu Lan đang sống cùng chị. Trường hợp nếu phải ly hôn thì chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh Cảnh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:*

*Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

*Về việc giải quyết vụ án:*

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56, của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Trương Vũ C. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Trương Ngọc Lan, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của anh Cảnh cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung do các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

### *Về thủ tục tố tụng:*

[2] Nguyên đơn anh Trương Vũ C khởi kiện bị đơn chị Nguyễn Thị H có địa chỉ tại ấp 9, xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

### *Về nội dung:*

[3] Về hôn nhân: Anh Trương Vũ C và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10 tháng 01 năm 2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Anh Cảnh xác định trong cuộc sống chung vợ chồng thường bất đồng quan điểm nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Hương.

[4] Tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau...*”. Anh Cảnh, chị Hương xác định nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa vợ chồng bắt nguồn từ mâu thuẫn giữa chị Hương và mẹ anh Cảnh từ những sinh hoạt trong cuộc sống hằng ngày. Đáng lẽ ra, bản thân anh Cảnh và chị Hương phải biết giải hòa mọi mâu thuẫn ấy, nhưng các bên không giải quyết được mà còn làm cho vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến việc chị Hương bỏ về cha mẹ chị Hương sống khoảng 02 năm nay. Nay anh Cảnh yêu cầu ly hôn, phía chị Hương không đồng ý vì cho rằng vẫn còn thương chồng và muốn hàn gắn tình cảm để đoàn tụ nhưng trong quá trình làm việc và tại phiên tòa chị Hương xác định chị không có phương pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bên cạnh đó, mặc dù đã được Tòa án hòa giải động viên hàn gắn nhưng anh Cảnh vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với chị Hương vì mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng và kéo dài quá lâu, không thể hàn gắn được và hiện tại anh cũng không còn tình cảm gì với chị Hương. Do đó, không có điều kiện để anh chị hàn gắn tình cảm, khả năng đoàn tụ là không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn anh Trương Vũ C đối với chị Nguyễn Thị H.

[5] Về con chung: Tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt*”.

*của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”. Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung tên Trương Ngọc Lan, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2017, hiện cháu Lan đang sống cùng chị Hương. Khi ly hôn chị Hương yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, phía anh Cảnh cũng đồng ý giao cháu Lan cho chị Hương được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó việc giao cháu Lan cho chị Hương được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Anh Cảnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[6] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”*; Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cũng quy định: *“Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình trong trường hợp không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con”*. Như vậy, anh Cảnh không trực tiếp nuôi cháu Lan nên anh Cảnh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[7] Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Chị Hương xác định chi phí nuôi cháu Lan hiện nay mỗi tháng khoảng 3.000.000 đồng, nên yêu cầu anh Cảnh cấp dưỡng nuôi cháu Lan hàng tháng, mỗi tháng là 3.000.000 đồng. Phía anh Cảnh chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là 2.000.000 đồng.

[8] Theo quy định của Điều 69 và 71 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì cha mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên; thương yêu con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu Lan là nghĩa vụ chung của cả anh Cảnh và chị Hương.

[9] Tại khoản 1 Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết”*. Chị Hương xác định chi phí nuôi cháu Lan hiện nay mỗi tháng khoảng 3.000.000 đồng. Nhưng chị Hương không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình, cho nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận. Theo tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện anh Cảnh là Công an đang công tác tại Công an huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, mức lương thực nhận của anh mỗi tháng là 9.345.814 đồng, ngoài tiền lương ra thì anh không có thu nhập từ nguồn nào khác. Do đó, căn cứ vào thu nhập thực tế của anh Cảnh và chi phí cần thiết cho việc sinh hoạt của một trẻ dưới 03 tuổi thì Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Cảnh, buộc anh Cảnh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lan mỗi tháng là 2.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Cảnh.

[10] Về tài sản chung: Anh Cảnh, chị Hương không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về nợ chung: Anh Cảnh, chị Hương Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Xét ý kiến của Kiểm sát viên có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Anh Cảnh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng. Anh Cảnh đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001925 ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu nên được đối trừ 300.000 đồng, anh Cảnh còn phải tiếp tục nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Chị Hương không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 56, các Điều 69, 71, 81, 82, 83, 110, khoản 1 Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

#### **Tuyên xử:**

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh Trương Vũ C. Cho anh Trương Vũ C ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

2. *Về con chung:* Tiếp tục giao con chung tên Trương Ngọc Lan, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Trương Vũ C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về nghĩa vụ cấp dưỡng:* Buộc anh Trương Vũ C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Trương Ngọc Lan, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2017 mỗi tháng là 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2020 cho đến khi cháu Trương Ngọc Lan đủ 18 tuổi.

4. *Về tài sản chung:* Anh Trương Vũ C và chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

5. *Về nợ chung:* Anh Trương Vũ C và chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

#### **6. Về án phí:**

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trương Vũ C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Vũ C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

- Anh Trương Vũ C đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001925 ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu nên được đối trừ 300.000 đồng, anh Trương Vũ C còn phải tiếp tục nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- CCTHADS Tx. Giá Rai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Phai**



Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Phai**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- CCTHADS Tx. Giá Rai;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kim Nhi**